

KIẾN XƯƠNG

Hướng tới xây dựng thương hiệu sản phẩm lúa gạo



Sản phẩm gạo đóng gói của Công ty TNHH Lương thực thực phẩm Khang Long.

Những năm qua, huyện Kiến Xương tập trung phát triển mạnh lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, đạt được nhiều kết quả nổi bật. Trên địa bàn huyện đã xuất hiện nhiều mô hình tích tụ ruộng đất, phát triển các hình thức liên kết sản xuất, thuê mướn đất, hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung. Đến nay, huyện tiếp tục hỗ trợ các xã, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh lúa gạo xây dựng nhãn hiệu sản phẩm nhằm mục tiêu xây dựng thương hiệu sản phẩm lúa gạo của huyện trong những năm tới.

Ông Phạm Ngọc Hưng, Giám đốc Công ty TNHH Lương thực thực phẩm Khang Long, xã Vũ Quý cho biết: Để xây dựng thương hiệu sản phẩm của doanh nghiệp, ngay khi bắt tay vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh gạo năm 2015 tôi đã đăng ký nhãn hiệu bảo hộ sở hữu trí tuệ cho 3 sản phẩm gạo của Công ty. Cùng với đó là tổ chức liên kết với nhiều xã trên địa bàn tỉnh để làm vùng

nguyên liệu và làm các xét nghiệm về đất, nước ở các vùng nguyên liệu và thực hiện quy trình sản xuất sạch hơn so với thông thường. Bình quân mỗi năm tôi liên kết với các xã ở Kiến Xương và Tiền Hải thực hiện vùng nguyên liệu khoảng 1.000ha để cấy các giống lúa BC15, TBR225, PM2, Hương Việt... Tất cả sản phẩm đều mang các nhãn hiệu đã được bảo hộ để đóng gói bán ra thị trường trong nước và xuất khẩu với bình quân mỗi vụ từ 2.500 - 3.000 tấn gạo mang tên gạo Khang Long, Hương Việt, Cupi. Hiện nay Công ty tiếp tục nghiên cứu đưa thêm các sản phẩm có năng suất, chất lượng vào vùng nguyên liệu để phục vụ cho nhiều phân khúc khách hàng. Mục tiêu của Công ty trong thời gian tới sẽ tiếp tục xây dựng thương hiệu sản phẩm, đưa sản phẩm vào chương trình OCOP để mở rộng thêm khách hàng, nhất là hệ thống siêu thị.

Bà Nguyễn Thị Mai, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn huyện Kiến Xương cho biết: Những năm qua, Kiến Xương đã hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung theo hợp đồng bao tiêu sản phẩm mang lại thu nhập cao hơn cho người dân. Chuyển hướng sản xuất theo nhu cầu của thị trường, đồng thời lưu giữ và phát huy thế mạnh của địa phương để dần hình thành thương hiệu, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp. Hiện tại, trên địa bàn huyện có khoảng 10 doanh nghiệp thực hiện liên kết với các HTX về tiêu thụ đầu ra sản phẩm lúa gạo song mới chỉ có duy nhất Công ty TNHH Lương thực thực phẩm Khang Long đăng ký nhãn hiệu, bảo hộ sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm gạo được cấy trên đồng đất Kiến Xương. Tuy nhiên, để xây dựng thương hiệu gạo không hề đơn giản, cần có quá trình thực hiện và quan trọng nhất là phải sản xuất theo tiêu chí gạo sạch, an toàn và được cấp giấy chứng nhận về sản phẩm. Cũng vì thế mà xã Bình Định là xã điển hình về sản xuất

nông nghiệp của huyện đã có những công đoạn thực hiện sản xuất lúa hữu cơ song do còn nhiều yếu tố khách quan về quy trình, yếu tố về đất, nước nên đến nay vẫn chưa có sản phẩm mang tên gạo hữu cơ. Vì vậy, cùng với việc thực hiện 200ha mô hình lúa giống, thời gian tới Bình Định sẽ quy hoạch trên 100ha lúa hữu cơ để tiến tới xây dựng thương hiệu gạo Bình Định. Đây được xác định là một trong bước chuyển mình trong sản xuất nông nghiệp của địa phương để đưa sản phẩm lên tầm cao mới.

Cùng với xã Bình Định, nhiều năm qua xã Bình Thanh đã thực hiện vùng sản xuất lúa an toàn và đang thực hiện xây dựng nhãn hiệu gạo chợ Gốc để nâng cao giá trị sản phẩm. Ông Đặng Văn Quang, Giám đốc HTX Thương mại dịch vụ và kinh doanh lúa gạo Bình Thanh cho biết: Vụ mùa năm 2021 xã đã quy vùng sản xuất ở 3 vùng với tổng diện tích 180ha để thực hiện mô hình nâng cao giá trị sản xuất lúa gạo phục vụ thị trường xuất khẩu và tiêu thụ nội địa. Theo đó, HTX tổ chức thực hiện đồng bộ cơ giới hóa các khâu làm đất, mạ khay, cấy máy, phun thuốc bảo vệ thực vật, thu hoạch và bảo đảm tất cả các hộ trong vùng cấy cùng một giống, thu mua, tiêu thụ 100% sản phẩm cho người dân. Đặc biệt, vùng lúa này sẽ áp dụng quy trình sản xuất lúa giảm phát thải khí nhà kính, từng bước thực hiện nhất ký số và số hóa đồng ruộng, vận động nhân dân xóa bỏ bờ ngăn tiến tới xóa bỏ các bờ vùng tạo thành cánh đồng lớn thuận lợi cho cơ giới hóa, tăng diện tích đồng ruộng. Dự kiến ngay từ vụ này sẽ cho năng suất lúa đạt 2,5 tạ/sào trở lên và tới cuối tháng 10 sẽ cho ra sản phẩm gạo chợ Gốc đồng túi bán trên thị trường.

Với vùng nguyên liệu đổi dào, phong phú về chủng loại, thời gian tới huyện Kiến Xương sẽ có các cơ chế, chính sách hỗ trợ để đưa sản phẩm lúa gạo mang thương hiệu đặc trưng, xứng tầm với tiềm năng, lợi thế của huyện.

THU THỦY

Thời gian qua, Hội Nông dân xã Nam Thắng (Tiền Hải) đã chủ động tìm kiếm, phối hợp với các doanh nghiệp chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ vốn, giống, phân bón, từng bước xây dựng mô hình liên kết sản xuất “4 nhà” góp phần tăng năng suất, hiệu quả và thu nhập cho hội viên.

Gia đình bà Trần Thị Ngoan, thôn Nam Đồng Nam có gần 2 sào gồm ruộng và đất vườn, trong đó diện tích ruộng cấy lúa thuộc khu vực đồng đất chưa trũng, canh tác kém hiệu quả. Từ khi tham gia lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật do Hội Nông dân xã phối hợp cùng Công ty Chế biến được liệu Hải Phòng chuyển giao kỹ thuật trồng, chăm sóc cây xạ can (cây rẽ quạt), bà Ngoan đã đưa vào trồng và cho thu nhập cao. Bà chia sẻ: Trước kia đất vườn nhà tôi bỏ hoang, ruộng lúa cho năng suất thấp. Từ khi tham gia trồng cây được liệu cho Công ty, bình quân mỗi vụ chúng tôi thu về hơn 1,5 tạ/sào gồm củ và rẽ cây xạ can, sau khi phơi khô sẽ được Công ty đến thu mua với giá 90.000 đồng/kg, nhờ đó thu nhập từ một sào ruộng tăng lên đáng kể.

Cũng như gia đình bà Ngoan, bà Trần Thị Tươi, thôn Nam Đồng Nam cũng tham gia trồng cây xạ can. Bà Tươi cho biết: Cây xạ can thích hợp trồng với đất chịu mặn, chua nhiều nên khi chúng tôi đưa vào trồng đã cho năng suất rất tốt. Năm 2020, với 1 sào ruộng và đất vườn đã xuất bản được hơn 1,5 tạ củ và rẽ cây đem lại thu nhập hơn 10 triệu đồng, cao hơn nhiều so với trồng các loại cây khác. Gia đình tôi đã chủ động nắm vững phương pháp, kỹ thuật trồng, chăm sóc cây xạ can, từ đó bảo đảm nguồn hàng chất lượng cho doanh nghiệp.

Tại thôn Tân Hưng 1, bà Trần Thị Gái lại trồng giống cà tím xuất khẩu cho Công ty Chế biến nông sản Đức Lộc tại tỉnh Hải Dương. Bà Gái chia sẻ: Tôi có 2 sào ruộng, trước kia chỉ trồng ớt với lạc nên thu nhập không

Liên kết sản xuất giúp hội viên tiêu thụ sản phẩm

cao. Từ khi doanh nghiệp đưa giống cà tím về trồng và cho hiệu quả tốt, đồng thời thu mua giúp bà con nên rất nhiều hội viên nông dân chúng tôi đã tham gia. Nếu như chăm sóc tốt, cây cà tím có thể cho thu hoạch từ 800 - 1.000kg/sào, trừ chi phí đầu tư gia đình tôi thu về hơn 10 triệu đồng/sào, tăng lên rất nhiều so với cấy lúa.

Ông Vũ Văn Biển, Chủ tịch Hội Nông dân xã Nam Thắng cho biết: Hiện nay, Hội Nông dân xã đã liên kết với một số doanh nghiệp tổ chức trồng và bao tiêu sản phẩm cho bà con nông dân. Mô hình liên kết “4 nhà” của Hội Nông dân xã đã thu hút rất nhiều hội viên tham gia với tổng diện tích hơn 20ha đất vườn và đất ruộng chuyển đổi để trồng cây xạ can; 32 hộ dân trồng cây cà tím với tổng diện tích 5,6 mẫu.

Thành công nhất từ mô hình liên kết sản xuất của Hội Nông dân xã Nam Thắng chính là việc đã tuyên truyền, vận động được hội viên mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao

giá trị đem lại từ một sào ruộng chuyển đổi. Hội đã chủ động nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của hội viên, tận dụng nguồn quỹ đất xen kẹt, đất vườn trong khu dân cư để trồng các loại cây mang lại giá trị cao. Ngoài ra, Hội còn chủ động phối hợp với Hội Nông dân huyện Tiền Hải ký kết hợp đồng sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho hội viên, đồng thời chuyển giao khoa học kỹ thuật, giúp đỡ hội viên vay vốn, giống, phân bón trả chậm nhờ đó hội viên yên tâm sản xuất.

Ông Vũ Văn Biển cho biết thêm: Yếu tố quyết định mới liên kết “4 nhà” được bền vững chính là việc nông dân tuân thủ đúng mọi quy tắc của doanh nghiệp trong sản xuất, từ đó tạo dựng được niềm tin 3 bên gồm tổ chức hội, hội viên và doanh nghiệp. Hội Nông dân xã với vai trò cầu nối sẽ tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên tham gia sản xuất, xây dựng chuỗi liên kết góp phần nâng cao thu nhập và ổn định đời sống cho cán bộ, hội viên nông dân trong xã.

Ông Hoàng Quốc Việt, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Tiền Hải đánh giá: Mô hình liên kết sản xuất, hình thành sản phẩm cho hội viên của Hội Nông dân xã Nam Thắng là một trong những mô hình tiêu biểu của Hội Nông dân huyện Tiền Hải. Hội Nông dân xã Nam Thắng đã làm tốt nhiệm vụ thu hút, tập hợp hội viên tham gia sản xuất, hình thành chuỗi liên kết “4 nhà” trong sản xuất nông nghiệp, góp phần vừa nâng cao thu nhập vừa củng cố niềm tin của hội viên với tổ chức hội, giúp các phong trào, hoạt động của địa phương ngày càng sôi nổi. Thời gian tới, Hội Nông dân huyện sẽ chủ động nhân rộng cách làm của Hội Nông dân xã Nam Thắng tới các cơ sở hội trong huyện, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi nhất giúp đỡ hội viên vay vốn, tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật, từ đó nâng cao nhận thức, kinh nghiệm cho hội viên, giúp hội viên vươn lên làm giàu chính đáng.

TIẾN DAT



Nông dân xã Nam Thắng (Tiền Hải) trồng cây xạ can (cây rẽ quạt) đem lại thu nhập cao.

Công tác bảo đảm an ninh trật tự ở thị trấn Diêm Điền

Sau hơn một năm thực hiện sáp nhập, tình hình an ninh trật tự (ANTT), an toàn xã hội tại thị trấn Diêm Điền (Thái Thụy) được bảo đảm, số vụ việc vi phạm pháp luật trên địa bàn giảm, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển cả về bề rộng lẫn chiều sâu.



Công an thị trấn Diêm Điền phối hợp với các lực lượng chức năng tuần tra, xử lý trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

Sau khi thực hiện sáp nhập thêm hai xã Thụy Lương và Thụy Hà vào tháng 2/2020, thị trấn Diêm Điền có tổng diện tích đất tự nhiên 12,825km², 17 tổ dân phố với 6.940 hộ, 22.169 nhân khẩu. Theo Đại úy Giang Anh Tuấn, Trưởng Công an thị trấn: Sau khi sáp nhập,

địa bàn thị trấn mở rộng, dân số tăng, điều này đã tạo điều kiện để phát triển kinh tế nhưng cũng tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình ANTT trên địa bàn. Vì vậy, ngay sau khi sáp nhập, Công an thị trấn đã thực hiện tốt vai trò tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương

lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về công tác bảo đảm ANTT. Đồng thời, chủ động phân công lực lượng bám sát địa bàn để nắm chắc tình hình, hoạt động của các loại tội phạm, các

hành vi vi phạm pháp luật, từ đó kịp thời phát hiện, giải quyết dứt điểm các vụ việc ngay tại cơ sở, không để nảy sinh phức tạp; tổ chức rà soát, lập danh sách các đối tượng có tiền án, tiền sự, nhất là số đối tượng nghiện ma túy, trộm cắp để có biện pháp quản lý. Cùng với đó, thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát, mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm, không để hình thành các ổ nhóm tội phạm, tệ nạn xã hội. Ngoài ra, Công an thị trấn còn phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức cho nhân dân.

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, đấu tranh phòng, chống tội phạm nên từ khi thực hiện sáp nhập đến nay, trên địa bàn thị trấn Diêm Điền không xảy ra trọng án hay các vụ việc có tính chất nghiêm trọng, số vụ việc vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn giảm. 8 tháng đầu năm 2021, Công an thị trấn đã phát hiện, xử lý 17 vụ việc vi phạm về trật tự xã hội, giảm 5 vụ việc so với cùng kỳ năm 2020; phối hợp với Công an huyện bắt quả tang 3 vụ mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, 1 vụ đánh bạc, chuyển Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền. Những vụ việc xảy ra trên địa bàn thị trấn được xử lý nghiêm minh, đúng người, đúng tội, được nhân dân đồng tình, ủng hộ. Bên cạnh đó, Công an thị trấn còn tăng cường tuần tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch

Covid-19 trên địa bàn, đã phát hiện, xử lý 23 trường hợp vi phạm với tổng số tiền 32 triệu đồng.

Với sự cố gắng, nỗ lực của Công an thị trấn, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại thị trấn Diêm Điền ngày càng được củng cố, phát triển cả về bề rộng lẫn chiều sâu. Hiện nay, thị trấn đang duy trì hoạt động hiệu quả nhiều mô hình tự quản về ANTT, trong đó có ban bảo vệ dân phố được thành lập vào tháng 11/2020 với 57 thành viên, trong đó có 18 thành viên thường trực và 38 thành viên được chọn cử tại 17 tổ dân phố nhằm mục đích nắm bắt ngay, phản ánh kịp thời tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở mỗi tổ dân phố. Đây chính là cánh tay nối dài của Công an thị trấn Diêm Điền trong công cuộc đấu tranh, tố giác, phòng ngừa tội phạm, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Đại úy Giang Anh Tuấn cho biết thêm: Thời gian tới, Công an thị trấn Diêm Điền tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để tăng cường bảo đảm ANTT, kịp thời giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở; đồng thời, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, chiến sĩ tuần tra, bám sát cơ sở để nắm chắc địa bàn quản lý. Bên cạnh đó, tích cực phối hợp với Công an huyện giải quyết các vụ việc ANTT phức tạp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến người dân...

TRẦN TUẤN

Duy trì sản xuất nghề phụ

Nhờ năng động, nhạy bén du nhập nghề dệt khăn về địa phương, những năm qua, gia đình chị Nguyễn Thị Hằng, thôn Việt Cường, xã Việt Thuận (Vũ Thư) có thu nhập ổn định. Mặc dù chịu nhiều tác động, khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, tuy nhiên chị Hằng đã nỗ lực duy trì nghề phụ, tạo việc làm, thu nhập trước mắt và chờ cơ hội phục hồi sản xuất sau này.

Giữa khung cảnh thanh bình của làng quê Việt Thuận, tiếng máy dệt vẫn đều đều. Chị Hằng cho biết: 5 năm trước, tôi tình cờ có dịp thăm làng nghề dệt truyền thống ở xã Thái Phương (Hưng Hà). Nhận thấy nghề thủ công này cho thu nhập ổn định, có thể giải quyết lao động thất nghiệp, tôi mạnh dạn tìm tòi, học hỏi, du nhập nghề dệt về quê hương. Tôi cùng 2 người em trai liên kết nhau thành lập tổ hợp sản xuất, tiến hành cải tạo nhà xưởng, đầu tư mua 7 chiếc máy kiếm dệt khăn, lúc cao điểm có 10 chiếc, giá thành mỗi chiếc gần 200 triệu đồng. Tôi và 2 em trực tiếp đảm nhận các khâu sản xuất như chọn nguyên liệu, điều hành máy, xuất hàng.

Chị Hằng nhận gia công đơn hàng dệt từ sợi thành khăn thô. Gia đình chị đầu tư mua ô tô tải để thuận lợi, tiết kiệm chi phí trong khâu vận chuyển, nhập nguyên liệu và xuất trả hàng. Chia sẻ về công việc dệt khăn, chị Hằng cho biết: Máy kiếm dệt khăn chạy tự động, chỉ khi sợi bị đứt mới cần người nối, vì thế tôi và 2 em chia nhau một người phụ trách 2 - 3 máy. Công việc không nặng nhọc, không mất nhiều công sức nhưng cần nhiều thời gian, đòi hỏi lao động phải có tính kiên trì. Ngoài ra, nghề dệt khăn phù hợp với phụ nữ vì công việc không nặng nhọc và chị em có thể tranh thủ thời gian máy chạy để làm việc vặt trong gia đình. Với thời gian hoạt động liên tục từ 16 - 17 tiếng/ngày, mỗi máy cho sản lượng 60 - 70 kg thành phẩm là khăn thô. Trừ chi phí đầu tư, mỗi máy cho thu nhập bình quân 10 triệu đồng/tháng. Nhờ có nghề dệt khăn, 3 gia đình trong tổ hợp sản xuất của chị Hằng có thêm nguồn thu từ 20 - 30 triệu đồng/hộ/tháng, góp phần nâng cao đời sống. Thời gian này, dịch Covid-19 đã tác động đến hoạt động sản xuất của gia đình, tuy nhiên chị Hằng luôn chia sẻ, động viên các thành viên của tổ hợp sản xuất nỗ lực vượt qua khó khăn, duy trì sản xuất.

Ông Phạm Xuân Thủy, Chủ tịch Hội Nông dân xã Việt Thuận cho biết: Nhờ năng động, nhạy bén, chị Hằng và gia đình đã du nhập nghề phụ về quê hương, tạo việc làm tại chỗ, cho hiệu quả kinh tế khá, góp phần nâng cao thu nhập cho gia đình. Chị Hằng rất nhiệt tình chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật khi hội viên nông dân của địa phương tới tham quan, học tập mô hình của gia đình chị. Đối với các hộ có điều kiện đầu tư vốn, xây dựng nhà xưởng, nắm chắc kỹ thuật, ổn định đầu vào, đầu ra sản phẩm, chúng tôi khuyến khích các hộ tham khảo, áp dụng mô hình của gia đình chị Hằng nhằm tạo việc làm lúc nông nhàn, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

QUỲNH LƯU



Gia đình chị Nguyễn Thị Hằng, xã Việt Thuận (Vũ Thư) nỗ lực vượt khó khăn do dịch Covid-19 để duy trì nghề dệt khăn.